**ĐỀ CƯƠNG
SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ THEO CHỦ ĐIỂM QUÝ II NĂM 2024**

**“Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính nhà nước”; vận dụng, liên hệ trong việc chuyển đổi số thời gian vừa qua và những giải pháp để đẩy nhanh, hiệu quả của quá trình chuyển đổi số trong thời gian tới tại cơ quan, đơn vị, địa phương.
-----**

*(Ban hành kèm theo Công văn số 291-CV/BTGHU ngày 01/8/2024
của Ban Tuyên giáo Huyện ủy)*

1. **PHẦN LÝ LUẬN**

**I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và cải cách nền hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả**

Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người khai sinh nền Cộng hòa dân chủ đồng thời cũng chính là Người sáng lập ra nền chính trị cách mạng Việt Nam, đặt cơ sở vững chắc cho việc xây dựng nền hành chính Việt Nam hiện đại với nguyên tắc thống nhất mục tiêu chính trị và mục tiêu hành chính là một. Theo Hồ Chí Minh, nền hành chính Việt Nam là nền hành chính của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân cũng là nền dân chủ nhân dân. Với khát khao đem lại đời sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, xây dựng một hệ thống lý luận vững chắc trong lĩnh vực hành chính nhà nước như: thể chế tổ chức bộ máy, chế độ công vụ, tác phong và lề lối làm việc, cơ chế vận hành, đạo đức công vụ và đặc biệt là chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đảm bảo xây dựng một nền hành chính thực sự của dân, do dân và vì dân. Để vận dụng và thực hiện tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người về xây dựng và cải cách nền hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đòi hỏi cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, mỗi cán bộ, đảng viên cần thấm nhuần và thực hiện thể hiện tốt một số nội dung sau đây:

***1. Xây dựng nền hành chính hợp hiến, hợp pháp***

Theo Hồ Chí Minh, Nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân và vì dân, mang bản chất giai cấp công nhân, mang tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc, nhà nước ấy phải được tổ chức và hoạt động dựa trên nguyên tắc pháp quyền. Do vậy, nền hành chính nhà nước phải phù hợp với bản chất của nhà nước, của chế độ chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, gắn bó với quần chúng nhân dân, phục vụ nhân dân và lấy lợi ích tối cao của quốc gia, dân tộc làm cơ bản.

Với tính chất quan trọng đó, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt yêu cầu “Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ” lên hàng đầu và sau hơn một năm, Hiến pháp dân chủ đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (Hiến pháp 1946) đã hiện thực hóa, pháp chế hóa một chế độ mới luôn mưu cầu quyền lợi, hạnh phúc cho nhân dân.

Cùng với Hiến pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cao nguyên tắc pháp quyền trong tổ chức và hoạt động của nhà nước. Pháp luật là tối thượng và phải có mặt trong mọi hoạt động của đời sống xã hội, bất kể cá nhân hay tổ chức đều phải tuân theo. Việc xây dựng một nhà nước hợp hiến, hợp pháp gắn với xây dựng một nền hành chính dân chủ luôn là vấn đề thường trực trong tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm hướng tới xây dựng một nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân.

***2. Xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân***

Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng một nền hành chính của dân, do dân và vì dân, phản ánh đúng tính chất dân chủ của nhà nước pháp quyền.

- ***Nền hành chính của dân*** có nghĩa là "bao nhiêu quyền hạn đều là của dân", những cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính từ Trung ương đến địa phương đều là "đầy tớ của dân", "công bộc" của dân, Người nhắc nhở: “Nước ta là nước dân chủ; địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ và như vậy, một nền hành chính của dân, tức là nhân dân có quyền giám sát hoạt động công vụ. Người khẳng định: “Nhân dân có quyền đôn đốc phê bình Chính phủ. Chính phủ thì việc to nhỏ đều nhằm mục đích phục vụ nhân dân”.

***- Nền hành chính do dân***, là ở đó người dân được trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia hoạt động quản lý của Nhà nước và xã hội dưới nhiều hình thức khác nhau, Người viết “Kinh nghiệm trong nước và các nước chứng tỏ cho chúng ta biết: Có lực lượng dân chúng, việc to tát mấy, khó khăn mấy cũng làm được. Không có thì việc gì làm cũng không xong”.

***- Nền hành chính vì dân***, là nền hành chính mà mọi hoạt động cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính Nhà nước đều phải hết lòng phục vụ nhân dân, là đầy tớ của dân, chứ không phải “đè đầu cưỡi cổ” nhân dân. Cá nhân hay tổ chức làm hại dân thì dân có quyền phê bình, thậm chí ***“đuổi cổ”*** họ. Nói rộng ra, đây là nền hành chính biết lắng nghe và học hỏi nhân dân, biết tôn trọng bồi dưỡng và nâng cao sức dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng, ý chí của nhân dân...

***3. Xây dựng nền hành chính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả***

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh bộ máy nhà nước là công cụ hữu hiệu để phục vụ nhân dân chứ không phải là gánh nặng cho nhân dân. Vì vậy, Người đặc biệt chú trọng đến mục tiêu xây dựng bộ máy nhà nước gọn nhẹ, ít bộ ngành, ít tầng nấc trung gian, ít cán bộ nhưng vẫn thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Để làm được điều đó,Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu phải chấn chỉnh biên chế. Người nói: “Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kềnh càng, thừa người, phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý…những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình” và việc tinh gọn phải diễn ra trong toàn hệ thống chính trị chứ không chỉ trong các cơ quan hành chính.

***4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ***

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải thạo chính trị, giỏi chuyên môn, tinh thông nghiệp vụ, tận trung mẫn cán, tận trung với nước, tận hiếu với dân thì nhà nước mới mạnh, cách mạng mới phát triển thắng lợi. Vì vậy, cần có quy trình tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ cán bộ phù hợp, đủ số lượng, bảo đảm chất lượng. Bên cạnh đó, Người yêu cầucán bộ, công chức, viên chức phải là người dám phụ trách, quyết đoán, dám chịu trách nhiệm, việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân, phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phải thường xuyên tự phê bình và phê bình, luôn có ý thức và hành động vì sự trong sạch, vững mạnh của nhà nước, của nền công vụ.

**II. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào xây dựng nền hành chính nhà nước tại tỉnh Quảng Ngãi và huyện Tư Nghĩa.**

***1. Quan điểm của Đảng, chính quyền về cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp***

Trên cơ sở Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 18/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ V; Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các nghị quyết, kế hoạch của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số, cải cách hành chính đã nêu rõ các quan điểm:

- Cải cách hành chính gắn với nhân tố con người, lấy nhân tố con người làm trung tâm để thực hiện, phải xuất phát từ chính thực tiễn để cải tiến công việc, thái độ, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

- Cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao thứ hạng các chỉ số về cải cách hành chính, quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh… Phải xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và là thước đo chủ yếu đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức lãnh đạo, quản lý theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tiến bộ khoa học và công nghệ với lộ trình, bước đi phù hợp.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Xây dựng chính quyền điện tử và từng bước hiện đại hóa nền hành chính. Tập trung triển khai các nền tảng chuyển đổi số, ưu tiên các nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và phát triển các ý tưởng kinh doanh mới, sáng tạo.

***2. Thực trạng việc cải cách hành chính, chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ngãi và huyện Tư Nghĩa trong những năm qua***

***2.1. Về kết quả đạt được***

- Thể chế nền hành chính tiếp tục được cải cách, hoàn thiện, triển khai có hiệu quả trên thực tế, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định quốc phòng, an ninh; chất lượng, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật từng bước được nâng lên.

- Cải cách thủ tục hành chính có bước tiến bộ. Việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên, các thủ tục hành chính được công khai, minh bạch. Việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tạo nhiều thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giao dịch và được người dân đồng tình, đánh giá cao.

- Tổ chức, bộ máy được chú trọng sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; việc tinh giản biên chế trong các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm lộ trình theo quy định... Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được cơ cấu, chuẩn hóa theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ được nâng cao; công tác tuyển dụng, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức được đổi mới; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được chú trọng thực hiện.

- Cơ chế quản lý tài chính, ngân sách có chuyển biến tích cực; thủ tục cấp phát ngân sách được đơn giản hóa; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tài chính được tăng cường; thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị đạt được kết quả tốt.

- Công tác chuyển đổi số đạt được những kết quả quan trọng. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, cổng thông tin điện tử, thư điện tử, quản lý văn bản và điều hành dùng chung đã triển khai đồng bộ đến cấp xã, liên thông văn bản điện tử giữa cơ quan Đảng và cơ quan Nhà nước trong tỉnh đã góp phần bảo đảm thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh.

- Kinh tế số, xã hội số của tỉnh, huyện từng bước hình thành và phát triển. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đã thực hiện kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của các bộ, ngành. Hồ sơ giải quyết trực tuyến ở các cấp tăng vượt bậc, giao dịch, thanh toán trực tuyến tăng nhanh, đem lại hiệu quả cao, tiết kiệm chi phí, thời gian đi lại.

***\*Đánh giá xếp loại đối với tỉnh Quảng Ngãi:***

- Năm 2022,Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) xếp thứ 27/63 tỉnh, thành phố (tăng 12 bậc so với năm 2021); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp thứ 23/63 tỉnh, thành phố (tăng 20 bậc so với năm 2021); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp thứ 33/63 tỉnh, thành phố (tăng 12 bậc so với năm 2021); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) xếp thứ 49/63 tỉnh, thành phố.

- Năm 2023, Kết quả cấp bản điện tử hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính xếp thứ 30/63 tỉnh, thành phố; cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia xếp thứ 49/63 tỉnh, thành phố; Hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hoặc sớm hạn, xếp thứ 11/63 tỉnh, thành phố và dẫn đầu cả nước (1/63) về tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến 4 tháng liên tiếp từ tháng 11/2023 đến 2/2024. Góp phần xây dựng nền hành chính của tỉnh hoạt động hiệu lực, hiệu quả; môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, hấp dẫn thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển bền vững.

***\* Đánh giá xếp loại đối với huyện Tư Nghĩa:***

Năm 2022, chỉ số cải cách hành chính của UBND huyện theo Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và công bố: Huyện Tư Nghĩa đạt 86,96/100 điểm (điểm 08 tiêu chí: 67,05 điểm, điểm điều tra xã hội học: 19,91 điểm), xếp thứ hạng 01/13 huyện, thị xã, thành phố (tăng 6,64 điểm, tăng 01 bậc so với năm 2021)

Năm 2023, chỉ số cải cách hành chính của UBND huyện theo Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và công bố: Huyện Tư Nghĩa đạt 88,78/100 điểm tối đa *(điểm 08 tiêu chí: 66,49 điểm/72 điểm tối đa; điểm điều tra xã hội học: 22,29 điểm/28 điểm tối đa)*, xếp thứ hạng ***01***/13 huyện, thị xã, thành phố *(tăng 1,82 điểm, giữ nguyên thứ bậc với năm 2022)*.

***\**** Những kết quả nêu trên đã góp phần giữ vững vị thứ về chỉ số CCHC của huyện: trong đó, có 05/08 tiêu chí đạt vị thứ rất cao so với các huyện, thị xã, thành phố, gồm: ***Công tác chỉ đạo, điều hành*** *(vị thứ* ***02****/13);* ***Cải cách thể chế*** *(vị thứ* ***01****/13 và đạt 100% số điểm tuyệt đối)*; ***Cải cách tổ chức bộ máy*** *(vị thứ* ***01****/13 và đạt 100% số điểm tuyết đối);* ***Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số*** (vị thứ ***02***/13); ***Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển KT-XH*** *(vị thứ* ***02****/13).*

***2.2. Hạn chế, tồn tại:***

Công tác cải cách hành chính của tỉnh nói chúng và huyện Tư Nghĩa nói riêng vẫn còn một số hạn chế nhất định: Tổ chức thực hiện pháp luật ở một số lĩnh vực chưa thật sự nghiêm; ở một số tổ chức bộ máy hành chính còn cồng kềnh, hoạt động kém hiệu quả; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức có nơi chưa đồng đều; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức và người dân chưa làm hết trách nhiệm, còn có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực; lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan nhà nước có lúc chưa nghiêm; một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức thiếu tính chủ động trong công việc. Việc chuyển đổi số trong một bộ phận cán bộ, công chức còn chậm, dẫn đến việc sử dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công vụ chưa thật hiệu quả.

***3. Những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp lớn cơ bản trong******xây dựng nền hành chính nhà nước thời gian đến***

***3.1. Về mục tiêu:*** Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại; sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính phục vụ nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cải cách hành chính, chuyển đổi số để xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp để xây dựng tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, trở thành tỉnh phát triển khá của Vùng miền Trung và đến năm 2030, trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước.

***3.2. Về nhiệm vụ, giải pháp cơ bản:***

*- Về cải cách thể chế*

Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, nhất là quản lý về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng... bảo đảm tính ổn định, khả thi cao, công khai, minh bạch, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở trong quá trình thực thi các văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp; xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

*- Cải cách thủ tục hành chính*

Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thường xuyên đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; tiếp tục rà soát, loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, dễ bị lợi dụng gây nhũng nhiễu cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ Hành chính công các cấp; bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính

*- Cải cách tổ chức bộ máy*

Chủ động rà soát, lập phương án sắp xếp đơn vị hành cấp cơ sở kịp thời, có chất lượng theo đúng chỉ đạo, yêu cầu của Trung ương. Có chính sách hợp lý để giải quyết số cán bộ, công chức dôi dư khi sáp nhập. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, phân định rõ việc, rõ trách nhiệm; kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm đầu mối trung gian; gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập...

*- Cải cách chế độ công vụ*

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức, có kiến thức chuyên môn sâu, kỹ năng làm việc thành thạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, tuyển dụng công chức, viên chức theo bảo đảm nguyên tắc công khai...; đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều…; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi sai phạm. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức; có cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

*- Cải cách tài chính công*

Đổi mới và kiểm soát chặt chẽ cơ chế phân bổ ngân sách nhà nước cho các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao. Tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý tài chính ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi thường xuyên và chi đầu tư, tiến tới chuyển sang công ty cổ phần.

*- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số*

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về chuyển đổi số. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; ứng dụng đồng bộ, thống nhất các hệ thống thông tin, nền tảng số, dữ liệu số trong công tác quản lý cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; số hóa, lưu trữ và khai thác hồ sơ điện tử. Thực hiện triệt để việc gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử trong hệ thống chính trị. Chuẩn hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng các nền tảng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ công chức, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 một cách đồng bộ, hiệu quả....

*- Nâng cao chỉ số cải cách hành chính; chỉ số quản trị và hành chính công; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh*

Tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch cải thiện các chỉ số cải cách hành chính (PAR Index); chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021 - 2025. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Các cấp ủy, chính quyền xã, thị trấn triển khai, quán triệt, hướng dẫn cho đội ngũ cấp ủy thôn, trưởng thôn, tổ trưởng dân phố về vai trò, ý nghĩa của việc cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, qua đó tăng cường trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao.

*- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát*

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; có hình thức biểu dương các địa phương, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, có hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, làm ảnh hưởng đến hiệu quả cải cách hành chính, chuyển đổi số của tỉnh, huyện và cơ sở.

**B. VẬN DỤNG, LIÊN HỆ VIỆC THỰC HIỆN CHỦ TRƯƠNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ HIỆN NAY**

Căn cứ đặc điểm, tình hình của từng chi, đảng bộ, từng cơ quan, đơn vị và tổ chức chính trị - xã hội, chi bộ nơi tổ chức sinh hoạt chủ điểm xác định những vấn đề trọng tâm, những việc làm cụ thể để thực hiện các nội dung nêu ở Phần II (chi tiết cần thể hiện trong văn bản sinh hoạt chủ điểm).

**C. KẾT LUẬN**

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính nhà nước, đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, huyện và cơ sở góp phần đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực cạnh tranh, tận dụng thời cơ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã đề ra. Vì vậy các tổ chức đảng, chi bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị địa phương trong huyện Tư Nghĩa căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai, tuyên truyền thực hiện nghiêm túc nội dung chủ điểm này. Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình góp phần xây dựng nền hành chính nhà nước chuyên nghiệp, liêm chính, hiện đại, phục vụ nhân dân./.

 **\***

 **\* \***